

GIÁO DỤC “ĐẠO HIẾU” CHO HỌC SINH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÔNG QUẢ LỄ VU LAN CỦA ĐẠO PHẬT

Mai Lê Anh Tú

Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh

Email: Thichtriquanghp@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết phân tích giá trị nhân văn sâu sắc của lễ Vu Lan – một lễ hội trọng đại của Phật giáo, đồng thời đề xuất cách vận dụng ý nghĩa của lễ này trong giáo dục đạo đức học sinh, đặc biệt là giáo dục “đạo hiếu”. Trên nền tảng tư tưởng hiếu đạo trong Phật giáo và truyền thống văn hóa Việt Nam, bài viết chỉ ra mối quan hệ giữa lễ Vu Lan với quá trình hình thành nhân cách, nuôi dưỡng tình yêu thương và lòng biết ơn cha mẹ, thầy cô. Qua khảo sát thực trạng giáo dục đạo hiếu tại các trường học ở TP. Hồ Chí Minh, tác giả nhận thấy việc khai thác giá trị văn hóa Phật giáo còn hạn chế. Từ đó, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm phát huy tinh thần Vu Lan trong giáo dục đạo hiếu, góp phần hình thành thể hệ học sinh có nhân cách, đạo đức và lòng nhân ái, phù hợp mục tiêu giáo dục toàn diện hiện nay.

Từ khóa: đạo hiếu, đạo Phật, giáo dục, học sinh, Vu Lan.

EDUCATING “FILIAL PIETY” FOR STUDENTS IN HO CHI MINH CITY THROUGH THE VU LAN FESTIVAL OF BUDDHISM

Mai Le Anh Tu

Vietnam Buddhist Sangha, Ho Chi Minh City

Email: Thichtriquanghp@gmail.com

Abstract: This paper analyzes the profound humanistic values of the Vu Lan Festival – one of the most important Buddhist celebrations – and proposes ways to apply its moral and spiritual meanings to student education, particularly in fostering “filial piety.” Based on the Buddhist philosophy of filial devotion and the Vietnamese cultural tradition, the study clarifies the relationship between the Vu Lan Festival and the formation of students’ character, nurturing love, gratitude, and respect toward parents and teachers. Through an examination of the current state of filial education in schools across Ho Chi Minh City, the paper finds that the integration of Buddhist cultural values remains limited. Accordingly, it proposes several solutions to effectively promote the spirit of Vu Lan in moral education, thereby contributing to the development of students with compassion, ethics, and well-rounded character in alignment with the goals of comprehensive education.

Keywords: filial piety, Buddhism, education, students, Vu Lan Festival.

Nhận bài: 13/08/2025

Phản biện: 13/09/2025

Duyệt đăng: 18/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, khi quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, nhiều giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam đứng trước nguy cơ bị phai nhạt, trong đó có đạo hiếu, nền tảng của đạo làm người. Đặc biệt, tại các đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, nơi đời sống kinh tế - xã hội phát triển năng động, sự giao thoa văn hóa đa dạng cũng kéo theo không ít thách thức trong việc gìn giữ và phát huy giá trị đạo đức truyền thống, nhất là đối với thế hệ học sinh. Giáo dục “đạo hiếu” cho học sinh vì thế trở thành một nhiệm vụ quan trọng nhằm góp phần hình thành nhân cách, bồi dưỡng tình cảm gia đình và ý thức trách nhiệm đối với cha mẹ, ông bà và cộng đồng.

Trong kho tàng văn hóa tinh thần Việt Nam, đạo Phật có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống tâm linh và đạo đức của con người. Lễ Vu Lan – một

trong những đại lễ trọng của Phật giáo không chỉ mang ý nghĩa tôn vinh lòng hiếu thảo mà còn là dịp để giáo dục, lan tỏa những giá trị nhân văn sâu sắc về tình thân, lòng biết ơn và sự báo hiếu. Việc vận dụng lễ Vu Lan như một phương tiện giáo dục đạo hiếu cho học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vừa có ý nghĩa kế thừa truyền thống dân tộc, vừa đáp ứng yêu cầu xây dựng con người mới trong thời kỳ đổi mới. Chính vì vậy, việc nghiên cứu “Giáo dục đạo hiếu cho học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thông qua lễ Vu Lan của đạo Phật” là cần thiết, góp phần định hướng nhân cách và phát huy giá trị đạo đức trong giáo dục hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đạo hiếu theo tư tưởng Phật Giáo

Từ ngàn đời, lòng hiếu thảo đã là chuẩn mực đạo đức cốt lõi trong đời sống tinh thần của người Việt. Trong hệ thống tư tưởng phương Đông, cả

Nho giáo và Phật giáo đều coi trọng chữ “Hiếu” như nền tảng hình thành nhân cách và duy trì trật tự xã hội. Trong quan niệm Phật giáo, hiếu đạo được xem là đức hạnh tối thượng của con người. Đức Phật dạy rằng sống hiền lành, tu nhân tích đức, cứu khổ cứu nạn, đặc biệt là biết hiếu kính cha mẹ chính là con đường tạo phúc. Bất hiếu bị xem là tội lỗi lớn nhất – bởi ai không biết ơn, không tôn trọng cha mẹ thì khó có thể sống thiện lành với người khác. Nhiều kinh Phật khẳng định “Điều thiện tối cao không gì hơn hiếu, điều ác cùng cực không gì hơn bất hiếu” (Kinh Nhẫn Nhục); “Khéo thờ cha mẹ tức là thờ Phật” (Kinh Đại Tập); hay “Ân cha mẹ cao hơn núi Tu Di, nặng hơn quả đất” (Kinh Tâm Địa Quán).

Theo tư tưởng Phật giáo, hiếu đạo bao gồm hiếu kính, hiếu thuận và hiếu dưỡng – tức là tôn kính, yêu thương, chăm sóc cha mẹ cả về vật chất lẫn tinh thần. Đức Phật từng dạy: người con hiếu biết dùng công sức chính đáng để phụng dưỡng cha mẹ thì sẽ được phước báu, sống an vui và trường thọ. Tuy nhiên, Phật giáo không chỉ dừng ở hiếu nhỏ (tiểu hiếu) – tức là chăm sóc cha mẹ đời này, mà còn nâng lên thành triết lý đạo đức phổ quát, hướng tới “đại hiếu” – lòng hiếu với tất cả chúng sinh. Theo giáo lý nhà Phật, hiếu hạnh có ba cấp độ: tiểu hiếu – phụng dưỡng cha mẹ trong đời sống vật chất; trung hiếu – sống tốt, thành đạt, làm rạng danh gia đình; và đại hiếu – dẫn cha mẹ hướng thiện, quy y Tam bảo, thoát khỏi luân hồi sinh tử. Như vậy, hiếu đạo trong Phật giáo không chỉ là bổn phận cá nhân mà còn là biểu hiện của lòng từ bi và trí tuệ, góp phần xây dựng lối sống vị tha, nhân ái, hướng thiện trong xã hội.

Trong bối cảnh hiện đại, khi nhịp sống đô thị và áp lực mưu sinh khiến nhiều giá trị truyền thống bị phai nhạt, giáo dục đạo hiếu trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Lòng hiếu thảo cần được hun đúc từ gia đình, nhà trường đến cộng đồng, kết hợp giữa giáo dục tri thức và cảm xúc. Gia đình là nơi gieo hạt đầu tiên của lòng hiếu; nhà trường giúp hệ thống hóa, rèn kỹ năng ứng xử có đạo hiếu; còn các hoạt động văn hóa – tôn giáo như lễ Vu Lan lại khơi dậy cảm xúc và niềm tri ân sâu sắc. Việc gắn kết các kênh giáo dục này sẽ giúp đạo hiếu không chỉ tồn tại trong lời dạy mà trở thành hành vi cụ thể, lan tỏa trong đời sống.

Chỉ khi hiếu đạo được nuôi dưỡng toàn diện – từ nhận thức đến hành động – nó mới trở thành nền tảng bền vững của đời sống đạo đức cộng đồng. Lễ Vu Lan, với ý nghĩa thiêng liêng “báo hiếu cha mẹ, báo ân chúng sinh”, chính là cơ hội để mỗi người soi chiếu lòng mình, củng cố giá trị nhân văn và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới.

2.2. Ý nghĩa của lễ Vu Lan trong giáo dục “đạo hiếu” cho học sinh

Vu Lan (盂 蘭), là từ viết tắt của chữ Vu - Lan - Bồn (盂 蘭 盆). “Theo phép nước Tây Trúc vào ngày tứ tử của các tăng, đặt cỗ bàn linh đình, dâng cúng Phật tăng để cứu cái khổ treo ngược (đảo huyền) của người đã mất”. Kinh “Vu - Lan - Bồn” tức là bữa tiệc cúng Phật và chư tăng để cầu phúc cho ông bà cha mẹ, cầu cho hồn người thác ở nơi âm cảnh khỏi bị treo ngược”. Xuất phát từ ý nghĩa đó cho thấy kinh Vu - Lan - Bồn là kinh báo hiếu được tổ chức vào ngày Rằm tháng Bảy hàng năm. “Vu - Lan - Bồn” kinh nói về ngài Mục Kiền Liên là đệ tử của đức Phật vừa đắc đạo liền nhớ tới công ơn cha mẹ. Ngài ngó xuống cõi âm thấy cha mẹ mình đang bị treo ngược vô cùng cực khổ. Ngài đem cơm xuống cho mẹ nhưng bà chẳng ăn được”. Bởi lòng tham ấy đã hóa cơm thành lửa. Mục Kiền Liên chứng kiến mà trong lòng vô cùng đau xót. Tuy bản thân đạt thành đạo quả, nhưng rốt cuộc vẫn không thể cứu nổi mẹ mình.

Ngài trở về bạch Đức Phật sự tình và cầu sự chỉ dạy phương pháp giúp mẹ thoát khổ. Đức Phật từ bi dạy rằng: “Mục Kiền Liên, lúc sinh tiền mẹ ông đã hủy báng Phật pháp, mắng chửi Tăng, không tin nhân quả luân hồi, lại rất bòn xén, chẳng bao giờ bố thí cho ai, kể cả bố thí cho con kiến hạt gạo. Vì thế, sau khi chết bà phải chịu quả báo như thế. Ngài tuy là con người hiếu đạo, thương mẹ, muốn đền đáp thâm ân, nhưng sức của ông có hạn. Dù có đạo hạnh cao, một mình ngài cũng không thể giải cứu nghiệp lực cho mẹ. Do vậy, “Đức Phật dạy ngài muốn cứu vớt mẹ phải đến ngày Rằm tháng Bảy, khi có đủ chư tăng đại đức hội về làm tiệc mà cúng Phật và khoản đãi chư tăng. Dựa vào sức lành của các ngài mà siêu độ được vong linh, làm cho cha mẹ bà con hiện còn sống được thêm phúc đức”.

Theo như lời Phật dạy, ngày rằm tháng bảy, Đại đức Mục Kiền Liên sắm sửa vật dụng và thực phẩm dâng cúng mười phương chư tăng. Không những giúp cho mẹ của ông thoát khổ mà nhiều người khác trong ngày đó cũng thoát khỏi địa ngục. Từ sự kiện đó, lễ Vu Lan Bồn ra đời, trở thành một trong những đại lễ quan trọng của Phật giáo, là dịp để mỗi người con tưởng nhớ, tri ân công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, đồng thời hướng tâm đến việc cứu độ chúng sinh.

Trong đời sống văn hóa tinh thần của người Việt, lễ Vu Lan được xem là biểu tượng của lòng hiếu thảo và là minh chứng cho truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Dưới góc độ giáo dục, lễ Vu Lan mang giá trị nhân văn sâu sắc, góp phần hình thành và nuôi dưỡng “đạo hiếu” – một phẩm chất đạo đức truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Việc đưa tinh thần Vu Lan vào hoạt động giáo dục giúp học sinh hiểu rằng lòng hiếu thảo không chỉ là lời nói mà còn thể hiện qua hành động cụ thể như biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ cha mẹ, kính trọng thầy cô và sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động như thấp nền tri ân, cài hoa hồng báo hiếu hay kể chuyện về tấm gương hiếu hạnh, học sinh được khơi gợi cảm xúc, từ đó tự giác điều chỉnh hành vi, rèn luyện nhân cách hướng thiện. Lễ Vu Lan vì thế không chỉ là nghi lễ tôn giáo mà còn là một hình thức giáo dục đạo đức mang tính nhân văn, giúp học sinh thấu hiểu giá trị của tình thân, lòng biết ơn và trách nhiệm công dân. Trong bối cảnh xã hội hiện nay, việc phát huy ý nghĩa của lễ Vu Lan trong nhà trường góp phần bồi dưỡng thế hệ trẻ có tâm trong, trí sáng, sống nhân ái và hiếu nghĩa, nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững của xã hội.

2.3. Thực trạng giáo dục “đạo hiếu” cho học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực trạng giáo dục “đạo hiếu” cho học sinh tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay phản ánh một bức tranh đa chiều: có nhiều nỗ lực đáng ghi nhận song cũng tồn tại không ít thách thức trong bối cảnh xã hội đô thị hóa nhanh và biến đổi giá trị gia đình. Về mặt tích cực, nhiều trường học đã lồng ghép giáo dục đạo hiếu vào hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp, tiết chào cờ và môn

Giáo dục công dân; tổ chức chuyên đề, dự án học tập về truyền thống gia đình, lòng biết ơn cha mẹ, thầy cô, kết hợp với các hoạt động văn hóa – nghệ thuật nhằm khơi gợi cảm xúc và sự đồng cảm ở học sinh. Ngoài ra, truyền thông, mạng xã hội và các chương trình giáo dục đại chúng cũng góp phần lan tỏa thông điệp về hiếu đạo, giúp học sinh tiếp cận giá trị truyền thống bằng hình thức gần gũi, sinh động.

Tuy nhiên, giáo dục đạo hiếu vẫn còn nhiều hạn chế. Một số trường thiếu sự đồng đều về nguồn lực, phương pháp, năng lực giáo viên; việc giảng dạy đôi khi mang tính hình thức, chưa gắn với thực hành và trải nghiệm thực tế. Áp lực chương trình, thi cử khiến nội dung giáo dục giá trị bị xem nhẹ. Bên cạnh đó, mô hình gia đình đô thị hiện đại, với cha mẹ bận rộn và sự thay thế chăm sóc bởi người giúp việc, làm giảm cơ hội tương tác, khiến trẻ ít được chứng kiến hoặc thực hành hành vi hiếu thảo. Nhiều học sinh trưởng thành trong môi trường thiếu gắn kết hoặc có xung đột gia đình nên khó nội tâm hóa giá trị đạo hiếu.

Ảnh hưởng của văn hóa đại chúng cũng hai chiều: bên cạnh các thông điệp tích cực, nhiều nội dung giải trí, quảng bá lối sống cá nhân hóa khiến nghĩa vụ với gia đình bị mờ nhạt. Giáo viên còn thiếu công cụ đánh giá cụ thể để đo lường sự chuyển biến trong nhận thức và hành vi của học sinh; các hình thức đánh giá hiện tại chủ yếu dựa vào quan sát, chưa phản ánh chiều sâu cảm xúc. Khoảng cách giữa kiến thức lý thuyết và thực hành đạo hiếu vẫn rõ nét – học sinh hiểu nhưng khó thể hiện trong bối cảnh hiện đại, như cách bày tỏ biết ơn khi cha mẹ bận rộn hay chăm sóc ông bà ở xa.

Để nâng cao hiệu quả, cần đổi mới giáo dục đạo hiếu theo hướng trải nghiệm và liên môn, áp dụng các hình thức như học tập theo dự án, kịch tương tác, nhật ký biết ơn, học tập dịch vụ cộng đồng; đồng thời xây dựng chỉ số đánh giá hành vi đạo hiếu nhằm đo lường sự tiến bộ. Giáo dục đạo hiếu ở Thành phố Hồ Chí Minh đang trong giai đoạn chuyển tiếp: dù đã có nền tảng tích cực nhưng thiếu tính đồng bộ. Giải pháp bền vững đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng, đào tạo giáo viên chuyên sâu, và biến đạo hiếu từ giá trị lý thuyết thành hành vi sống thường nhật của học sinh trong xã hội hiện đại.

2.4. Giải pháp giáo dục “đạo hiếu” cho học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thông qua lễ Vu Lan của đạo Phật

Giải pháp giáo dục đạo hiếu cho học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thông qua lễ Vu Lan của đạo Phật cần được triển khai một cách hệ thống, liên ngành và phù hợp với bối cảnh đô thị.

Phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục đạo hiếu cho học sinh

Gia đình được xem là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng lâu dài nhất trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của con người. Trong đó, giáo dục “đạo hiếu” giữ vị trí trung tâm, góp phần nuôi dưỡng những giá trị đạo đức nền tảng của mỗi cá nhân. Để phát huy hiệu quả vai trò này, các gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cần chú trọng một số định hướng cơ bản.

Trước hết, cha mẹ cần đóng vai trò làm gương trong đời sống hằng ngày. Việc thể hiện lòng kính trọng đối với ông bà, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ và cư xử nhân hậu chính là những minh chứng sinh động về hiếu hạnh, giúp con trẻ quan sát, học hỏi và noi theo. Bên cạnh đó, cần tạo dựng một môi trường gia đình ấm áp, chan hòa và tôn trọng lẫn nhau. Những hành động giản dị như trò chuyện, ăn cơm cùng nhau, lắng nghe tâm sự hay chia sẻ công việc nhà đều góp phần hình thành nhận thức rằng “hiếu” không phải là khái niệm trừu tượng, mà là sự biểu hiện cụ thể trong từng hành vi ứng xử hằng ngày.

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, phương pháp giáo dục trong gia đình cũng cần đổi mới. Thay vì áp đặt, cha mẹ nên sử dụng cách tiếp cận dựa trên sự tôn trọng và giao tiếp tích cực, giúp con cái cảm nhận được tình yêu thương, đồng thời học được cách sống biết ơn và có trách nhiệm. Đối với những gia đình có con em học tập, sinh sống xa nhà, việc duy trì liên lạc, quan tâm và hỗ trợ tinh thần thông qua các phương tiện công nghệ là hết sức cần thiết.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng, trong đó đặc biệt chú trọng đến vai trò của các chùa và cơ sở Phật giáo địa phương

Chùa không chỉ là nơi sinh hoạt tín ngưỡng mà còn là trung tâm văn hóa – giáo dục đạo đức, nơi

truyền tải các giá trị nhân văn của lễ Vu Lan một cách sinh động, gần gũi và giàu cảm xúc. Việc kết nối giữa nhà trường và chùa sẽ giúp học sinh có cơ hội tiếp cận trực tiếp với truyền thống hiếu hạnh thông qua các hoạt động thực tế, góp phần biến kiến thức đạo đức trong sách vở thành trải nghiệm sống động và dễ tiếp nhận hơn.

Nhà trường có thể phối hợp với chùa tổ chức các chương trình giao lưu, tọa đàm chuyên đề hoặc hoạt động ngoại khóa với chủ đề “Báo hiếu và lòng biết ơn”. Trong những buổi này, các tăng ni hoặc giảng sư có thể chia sẻ về nguồn gốc, ý nghĩa của lễ Vu Lan bằng ngôn ngữ giản dị, phù hợp với tâm lý và nhận thức của học sinh. Ngoài ra, nhà trường cũng có thể phát động các cuộc thi kể chuyện, sáng tác văn thơ, hoặc dự án “Ký ức gia đình” – nơi học sinh ghi lại câu chuyện, kỷ niệm, hình ảnh về cha mẹ, ông bà để trưng bày trong dịp lễ Vu Lan.

Tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng gắn với tinh thần “Vu Lan báo hiếu”

Việc đưa yếu tố trải nghiệm thực tiễn vào quá trình giáo dục không chỉ giúp học sinh hiểu rõ ý nghĩa của lòng hiếu thảo, mà còn tạo cơ hội để các em thể hiện giá trị ấy bằng hành động cụ thể trong đời sống. Thông qua các hoạt động xã hội, tinh thần hiếu nghĩa được chuyển hóa từ nhận thức thành hành vi, từ tình cảm cá nhân thành trách nhiệm cộng đồng.

Nhà trường có thể phối hợp với các tổ chức đoàn thể, địa phương hoặc cơ sở Phật giáo triển khai nhiều hình thức phong phú và gần gũi, như: tổ chức cho học sinh đến thăm hỏi, chăm sóc và tặng quà cho người cao tuổi tại các trung tâm bảo trợ xã hội; tổ chức chương trình văn nghệ hoặc “Ngày tri ân” tại nhà dưỡng lão, nơi học sinh có thể trực tiếp trò chuyện, lắng nghe câu chuyện cuộc đời của các cụ; hay thực hiện các dự án thiện nguyện nhỏ như gây quỹ giúp đỡ những gia đình khó khăn, neo đơn trong dịp lễ Vu Lan. Những hoạt động này giúp học sinh cảm nhận sâu sắc hơn giá trị của lòng biết ơn, sự sẻ chia và tình người những biểu hiện cụ thể của “đạo hiếu” trong bối cảnh xã hội hiện đại.

Như vậy, việc tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng gắn với tinh thần Vu Lan không chỉ góp phần bồi dưỡng nhận thức đạo đức mà còn

giúp học sinh hình thành nhân cách toàn diện, biết yêu thương, biết tri ân và biết sống có ích. Đây là con đường hiệu quả để giáo dục đạo hiếu không còn giới hạn trong lời dạy, bài học, mà trở thành giá trị sống được thực hành, lan tỏa trong mỗi hành động cụ thể của thế hệ trẻ.

III. KẾT LUẬN

Giáo dục đạo hiếu cho học sinh thông qua lễ Vu Lan của đạo Phật là một hướng tiếp cận giàu ý nghĩa nhân văn, góp phần bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và gìn giữ truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Trong bối cảnh xã hội hiện nay, khi một bộ phận học sinh có biểu hiện thờ ơ, thiếu quan tâm đến cha mẹ, thầy cô và những giá trị đạo đức truyền thống, việc vận dụng ý nghĩa của lễ Vu Lan

vào hoạt động giáo dục là hết sức cần thiết. Thông qua các hoạt động tri ân, báo hiếu, tham gia thiện nguyện và sinh hoạt chuyên đề về hiếu hạnh, học sinh không chỉ được trang bị kiến thức mà còn được trải nghiệm, thực hành và thấu hiểu giá trị của lòng hiếu kính. Lễ Vu Lan trở thành cầu nối giữa đạo lý nhà Phật với giáo dục học đường, giúp khơi dậy tình yêu thương, lòng biết ơn và ý thức trách nhiệm trong mỗi học sinh. Việc kết hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ sở tôn giáo sẽ tạo nên môi trường giáo dục toàn diện, góp phần hình thành thế hệ trẻ Thành phố Hồ Chí Minh vừa có tri thức, vừa có đạo đức, biết trân trọng cội nguồn và sống nhân ái, nghĩa tình đây chính là những phẩm chất cần thiết cho công dân trong xã hội hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Thích Minh Châu (1996), *Kinh Tăng Chi Bộ III*, Nxb. Hải Phòng.
- [2] Đại tạng kinh Việt Nam (1996), *Kinh Tăng Chi Bộ I*, Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam ấn hành.
- [3] Thích Nhuận Đạt (2012), *Tư tưởng Hiếu đạo trong Phật giáo*, Nxb Tổng hợp, TP HCM
- [4] Võ Văn Dũng (2015), Sự dung hợp đạo đức Phật giáo với phong tục tập quán người Nam Bộ ở Việt Nam, *Tạp chí nghiên cứu Phật học*, số 2-2015 (131), tr 26-31.
- [5] Võ Văn Dũng, Đỗ Thị Thuỳ Trang, Trương Thị Thanh (2015), So sánh sự giao lưu - tiếp biến Phật giáo và phong tục tập quán ở Việt Nam và Campuchia vùng Mê-kông, Hội thảo Quốc tế, Phật giáo vùng Mê - kông: Lịch sử và hội nhập, Quyển 1, tr 382- 395.
- [6] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (2010), *Kinh Vu Lan và báo hiếu*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.